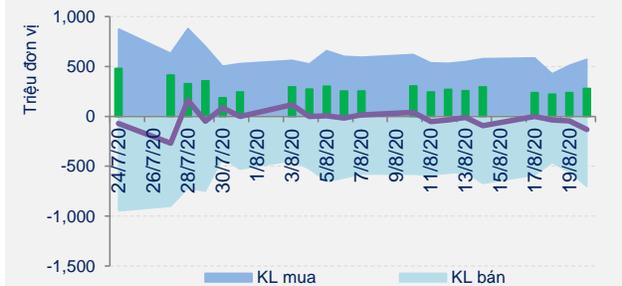
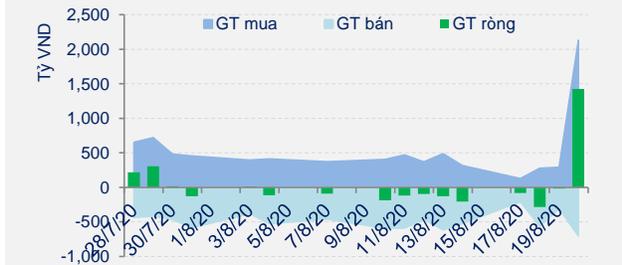


# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/8/2020

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	848.21	121.18
% Thay đổi	↓ -0.35%	↑ 1.67%
KLGD (CP)	279,933,178	64,709,703
GTGD (tỷ đồng)	6,351.21	862.34
Tổng cung (CP)	702,238,590	108,220,400
Tổng cầu (CP)	571,230,560	102,389,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	25,980,360	4,496,310
KL mua (CP)	35,472,870	776,110
GT mua (tỷ đồng)	2,131.96	2.47
GT bán (tỷ đồng)	705.74	50.51
GT ròng (tỷ đồng)	1,426.22	(48.04)

**Tương quan cung cầu** HOSE

**Giá trị Giao dịch NĐTNN** HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.63%	11.0	1.8	3.0%
Công nghiệp	↓ -0.09%	12.8	2.1	10.6%
Dầu khí	↓ -1.46%	-	1.7	2.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.47%	92.1	3.7	3.6%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.14%	12.8	2.5	1.5%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.37%	14.4	4.1	13.2%
Ngân hàng	↓ -0.05%	7.9	2.0	22.2%
Nguyên vật liệu	↑ 0.03%	14.3	1.6	19.2%
Tài chính	↓ -0.19%	14.9	2.4	21.4%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -1.30%	11.9	1.9	2.7%
VN - Index	↓ -0.35%	14.1	2.6	
HNX - Index	↑ 1.67%	9.6	1.5	

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm cơ mạnh trong phiên hôm nay và kết phiên trái chiều trên hai chỉ số chính. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 3 điểm (-0,35%) xuống 848,21 điểm; HNX-Index tăng 1,99 điểm (+1,67%) lên 121,18 điểm. Thanh khoản trên hai sàn gia tăng so với phiên trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 7.461 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 350 triệu cổ phiếu; trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 2.587 tỷ đồng. VHM có thỏa thuận lớn với hơn 22,6 triệu cổ phiếu, giá trị ước đạt 1.700 tỷ đồng. SHB thỏa thuận khoảng 6,5 triệu cổ phiếu, giá trị ước đạt 105 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 207 mã tăng, 128 mã tham chiếu, 343 mã giảm. VN-Index tăng điểm trong phiên giao dịch sáng; nhưng từ cuối phiên sáng trở đi, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số giảm xuống dưới ngưỡng tham chiếu và kết phiên trong sắc đỏ nhẹ. Nhóm cổ phiếu trụ cột bị bán bán ra và phần lớn đều kết phiên trong sắc đỏ, có thể kể đến như GAS (-1,5%), VIC (-0,6%), BID (-0,9%), MSN (-1,3%), PLX (-1,4%), TCB (-1%), SAB (-0,6%), HPG (-0,6%), POW (-2%), NVL (-0,6%)... Ở chiều ngược lại, vẫn còn một số trụ cột kết phiên trong sắc xanh như GVR (+1,7%), KDC (+4,8%), TPB (+1,2%), FPT (+0,4%)... giúp chỉ số VN-Index không giảm sâu. Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (+5,6%), DL1 (+3,4%), THD (+1,3%)... đều tăng giúp chỉ số HNX-Index vượt ngưỡng tâm lý 120 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index tăng khá tốt trong phiên sáng nhưng đảo chiều giảm nhẹ trong phiên chiều trước diễn biến bỗng nhiên xấu đi từ các thị trường chứng khoán châu Âu. Thanh khoản phiên hôm nay nếu loại bỏ đi phần thỏa thuận thì vẫn ở mức dưới trung bình 20 phiên cho thấy lực cầu là khá yếu thời điểm hiện tại và bên bán có lẽ cũng đã cơ cấu xong danh mục. Về giao dịch khối ngoại, nếu loại bỏ phần mua ròng khoảng 1.700 tỷ đồng cổ phiếu VHM thì thực tế là khối ngoại tiếp tục bán ròng trong phiên hôm nay với khoảng 330 tỷ đồng trên hai sàn, đây tiếp tục là dấu hiệu không mấy tích cực. Bên cạnh đó, trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 9 giảm mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó nói rộng mức basis âm lên thành 4,71 điểm cho thấy nhà đầu tư phái sinh đang tiêu cực trong ngắn hạn. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 21/8, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giảm điểm với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 845 điểm (MA50). Những nhà đầu tư đã giải ngân bắt đáy trong đợt giảm trước đó và chốt lời cổ phiếu trong tuần trước nên tiếp tục đứng ngoài và quan sát thị trường trong phiên tiếp theo.

# MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **20/8/2020**

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong phiên giao dịch sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 856,99 điểm. Nhưng từ cuối phiên sáng trở đi, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số lùi xuống dưới ngưỡng tham chiếu, với mức thấp nhất trong phiên tại 847,44 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 3 điểm (-0,35%) xuống 848,21 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS giảm 1.100 đồng, VIC giảm 500 đồng, BID giảm 350 đồng. Ở chiều ngược lại, GVR tăng 200 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu gia tăng từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 122,251 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,99 điểm (+1,67%) lên 121,18 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 1.100 đồng, DL1 tăng 1.000 đồng, THD tăng 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, SHB giảm 200 đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 1.425,97 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 8,9 triệu cổ phiếu. VHM là mã được mua ròng nhiều nhất với 1.709 tỷ đồng tương ứng với 22,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PHR với 57,8 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 138,7 tỷ đồng tương ứng với 6 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 48,09 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 3,7 triệu cổ phiếu. PGS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 26,1 tỷ đồng tương ứng với 2,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 18,6 tỷ đồng tương ứng với 1,5 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 481 triệu đồng tương ứng với 7,9 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

### Việt Nam tiếp tục xuất siêu đột biến: Vượt mốc 10 tỷ USD

Chỉ trong khoảng thời gian từ 15/7 đến 15/8, giá trị xuất siêu của Việt Nam đã tăng trên 4 tỷ USD, giúp giá trị thặng dư của Việt Nam vượt mốc 10 tỷ USD.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index giảm trở lại trong phiên hôm nay và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng 845 điểm (MA50), khối lượng khớp lệnh tăng nhẹ so với phiên trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 232 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 830 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 845 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 875 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 21/8, VN-Index có thể sẽ tiếp tục giảm điểm với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 845 điểm (MA50).

### HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm trong phiên thứ hai liên tiếp và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng tâm lý 120 điểm, khối lượng khớp lệnh gia tăng so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 55 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 113 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 114 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 108 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 21/8, HNX-Index có thể sẽ điều chỉnh trở lại với ngưỡng hỗ trợ tâm lý gần nhất quanh 120 điểm.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước tăng**

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 55,05 - 56,25 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 550.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 250.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.

**Tỷ giá trung tâm giảm 4 đồng**

Ngày 20/8, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.200 đồng (giảm 4 đồng so với ngày hôm qua).

## TIN THẾ GIỚI

**Giá vàng thế giới giảm**

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 35,6 USD/ounce tương ứng với 1,81% xuống 1.934,7 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng**

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,19 điểm tương ứng 0,21% lên 93,07 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1830 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3104 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 106 JPY.

**Giá dầu thế giới giảm**

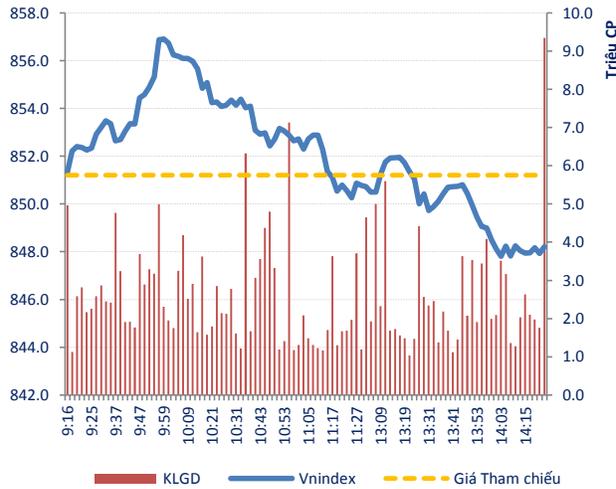
Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,48 USD tương ứng 1,14% xuống 42,62 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ giảm điểm**

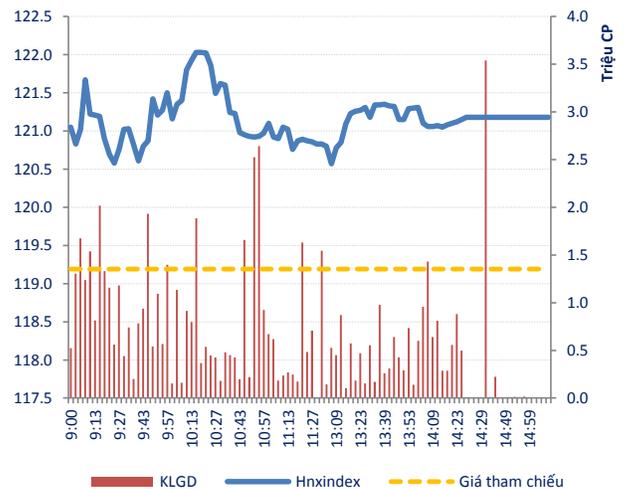
Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/8, chỉ số Dow Jones giảm 85,19 điểm tương ứng 0,31% xuống 27.692,88 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 64,38 điểm tương ứng 0,57% xuống 11.146,46 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 14,93 điểm tương ứng 0,44% xuống 3.374,85 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

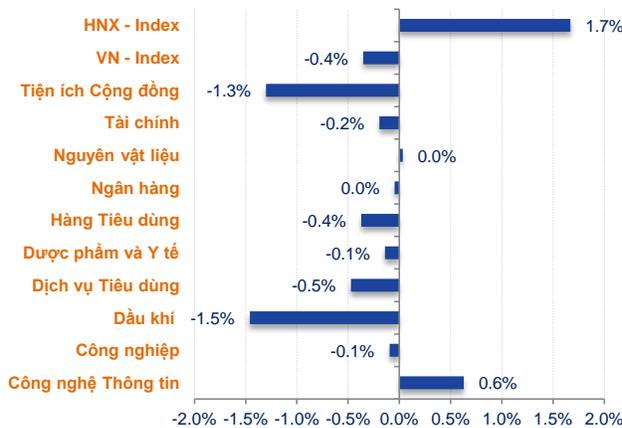
KLGD và VN-Index trong phiên



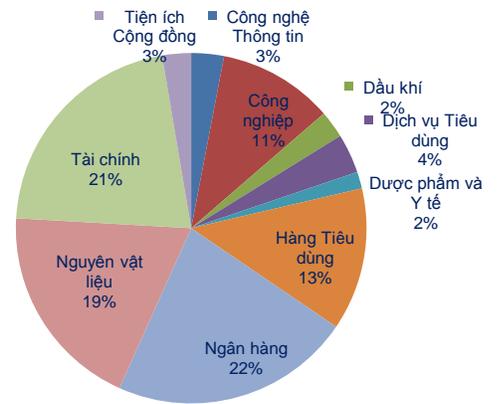
KLGD và HNX-Index trong phiên



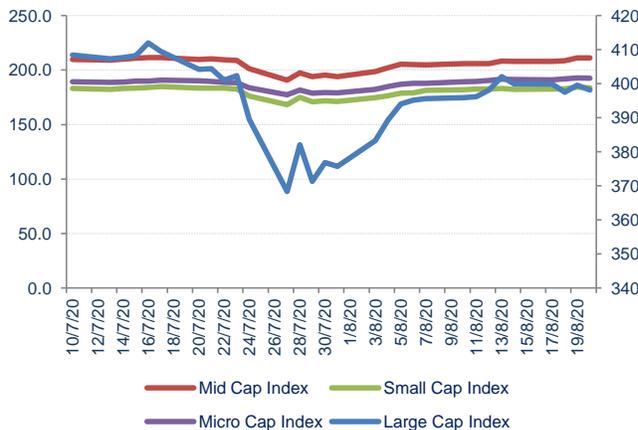
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



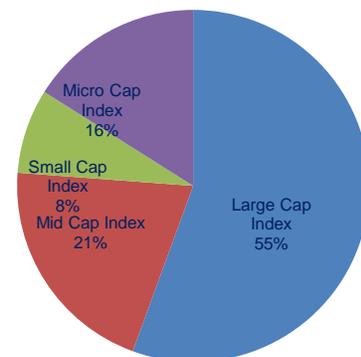
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VHM	22,779,410	VGC	6,031,410
2	PHR	1,006,010	DXG	1,988,700
3	HSG	923,690	ROS	754,170
4	DPM	536,850	VRE	662,900
5	KSB	531,860	E1VFN30	520,790

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BII	476,300	PGS	2,078,200
2	ART	179,900	PVS	1,544,500
3	VCS	7,900	BCC	250,000
4	IVS	4,000	TTZ	212,300
5	SRA	2,990	SD6	134,400

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VHM	80.00	80.00	⇒ 0.00%	24,135,950
OGC	4.43	4.47	↑ 0.90%	11,072,830
HSG	11.55	11.50	↓ -0.43%	10,292,630
HPG	24.25	24.10	↓ -0.62%	9,710,120
HAG	4.29	4.26	↓ -0.70%	7,536,870

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ACB	19.70	20.80	↑ 5.58%	19,695,136
SHB	13.60	13.40	↓ -1.47%	8,737,249
PVS	12.20	12.00	↓ -1.64%	3,570,159
NVB	8.30	8.30	⇒ 0.00%	3,198,300
HUT	2.30	2.40	↑ 4.35%	2,184,745

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TCO	8.00	8.56	0.56	↑ 7.00%
ASP	5.43	5.81	0.38	↑ 7.00%
TIX	27.90	29.85	1.95	↑ 6.99%
MCG	1.86	1.99	0.13	↑ 6.99%
HRC	43.75	46.80	3.05	↑ 6.97%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
INC	10.40	11.40	1.00	↑ 9.62%
TTZ	4.20	4.60	0.40	↑ 9.52%
SAF	51.50	56.40	4.90	↑ 9.51%
SGC	57.50	62.90	5.40	↑ 9.39%
SRA	12.80	14.00	1.20	↑ 9.38%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PNC	10.00	9.30	-0.70	↓ -7.00%
DTL	11.50	10.70	-0.80	↓ -6.96%
DAT	69.10	64.30	-4.80	↓ -6.95%
HOT	45.50	42.35	-3.15	↓ -6.92%
VPS	17.35	16.15	-1.20	↓ -6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BII	0.80	0.70	-0.10	↓ -12.50%
FID	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%
VNT	61.30	55.20	-6.10	↓ -9.95%
NHC	31.20	28.10	-3.10	↓ -9.94%
GLT	27.20	24.50	-2.70	↓ -9.93%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	24,135,950	31.9%	6,651	12.0	3.5
OGC	11,072,830	3250.0%	740	6.0	1.0
HSG	10,292,630	13.7%	1,783	6.4	0.8
HPG	9,710,120	17.7%	2,626	9.2	1.5
HAG	7,536,870	4.3%	767	5.6	0.2

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	19,695,136	21.7%	2,870	7.2	1.5
SHB	8,737,249	13.0%	1,678	8.0	1.0
PVS	3,570,159	3.9%	1,052	11.4	0.4
NVB	3,198,300	1.0%	111	75.0	0.8
HUT	2,184,745	1.8%	212	11.3	0.2

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TCO	↑ 7.0%	8.1%	975	8.8	0.7
ASP	↑ 7.0%	6.2%	794	7.3	0.4
TIX	↑ 7.0%	12.2%	3,109	9.6	1.2
MCG	↑ 7.0%	2.7%	239	8.3	0.2
HRC	↑ 7.0%	1.6%	274	170.5	2.7

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
INC	↑ 9.6%	9.7%	1,257	9.1	0.9
TTZ	↑ 9.5%	-10.8%	(1,042)	-	0.5
SAF	↑ 9.5%	32.0%	4,326	13.0	4.4
SGC	↑ 9.4%	28.2%	4,478	14.0	4.4
SRA	↑ 9.4%	13.2%	2,660	5.3	0.7

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	22,779,410	31.9%	6,651	12.0	3.5
PHR	1,006,010	29.0%	6,225	9.3	2.5
HSG	923,690	13.7%	1,783	6.4	0.8
DPM	536,850	8.6%	1,794	8.0	0.7
KSB	531,860	26.2%	6,388	4.1	1.0

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BII	476,300	-17.1%	(1,683)	-	0.1
ART	179,900	6.1%	690	3.3	0.2
VCS	7,900	39.2%	8,222	7.4	2.9
IVS	4,000	-7.5%	(739)	-	0.5
SRA	2,990	13.2%	2,660	5.3	0.7

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	307,837	21.3%	4,916	16.9	3.4
VIC	290,889	6.0%	2,156	39.9	2.4
VHM	263,161	31.9%	6,651	12.0	3.5
VNM	200,607	35.1%	6,163	18.7	6.2
BID	153,842	11.2%	2,164	17.7	1.9

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	44,960	21.7%	2,870	7.2	1.5
SHB	23,522	13.0%	1,678	8.0	1.0
VCG	14,179	9.8%	1,751	18.3	1.8
VCS	9,467	39.2%	8,222	7.4	2.9
PVI	7,466	9.8%	3,061	10.9	1.0

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FRT	1.90	5.5%	912	25.2	1.4
PTB	1.88	21.5%	8,259	5.6	1.2
BVH	1.87	5.6%	1,493	30.3	1.6
DRH	1.86	7.9%	1,064	6.0	0.5
HDG	1.70	29.6%	6,498	3.4	0.9

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	3.02	9.3%	1,022	5.1	0.5
QNC	2.21	96.6%	3,435	2.2	1.5
MCO	2.05	0.2%	26	77.9	0.2
SHB	2.03	13.0%	1,678	8.0	1.0
KSQ	2.02	-0.3%	(34)	-	0.1



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

*Chiu trách nhiệm nội dung:*

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**TRỤ SỞ:**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH TP.HCM**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,  
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)

---